

Ranger Stormtrak



Lưới tản nhiệt thiết kế độc đáo

Kết hợp cùng hệ thống đèn pha LED Matrix và dải đèn trợ sáng hai bên, lưới tản nhiệt thiết kế mới tăng thêm sự mạnh mẽ và cá tính cho Ford Ranger Stormtrak.



Vành thể thao ấn tượng

Bộ vành hợp kim 20 inch đen tuyền cùng điểm nhấn kết hợp màu đỏ và đen đặc trưng cho dáng vẻ thể thao hơn.



Hệ thống giá đỡ đa năng

Chở hàng hóa trên thùng xe phía sau sẽ dễ dàng và chắc chắn hơn rất nhiều nhờ hệ thống giá nóc và thanh thể thao đa năng và di chuyển linh hoạt, phù hợp với nhiều kích cỡ chở đồ.



Camera 360o

Cho phép bạn dễ dàng quan sát xung quanh xe, bao gồm chế độ xem 360o từ trên xuống hay 180o từ trước ra sau. Tính năng này rất hữu dụng khi bạn đi vào con đường hẹp hay lái xe trong điều kiện off-road.



Thiết kế nội thất riêng biệt

Nội thất Ranger Stormtrak mang thiết kế đặc trưng với tông màu đen kết hợp với đường chỉ đỏ tương phản, đặc biệt ghế da được thêu chữ "Stormtrak" màu đỏ cùng những công nghệ hiện đại trang bị trên xe giúp đáp ứng mọi nhu cầu của người lái.



Cần số Điện tử

Công nghệ lái Thế Hệ Mới được ứng dụng trên Ranger Stormtrak giúp bạn lái xe an toàn hơn và luôn tự tin kiểm soát chiếc xe của mình với tính năng Cần số Điện tử.

Ford

LIVE THE
RANGER LIFE

THÔNG SỐ KỸ THUẬT / SPECIFICATIONS		RANGER STORMTRAK 2.0L 4X4 AT	
Động cơ & Tính năng Vận hành / Power and Performance			
• Loại cabin / Cab Style		Cabin kép / Double cab	
• Động cơ / Engine Type		Bi-Turbo Diesel 2.0L i4 TDCi	
		Trục cam kép, có làm mát khí nạp / DOHC, with Intercooler	
• Dung tích xi lanh / Displacement (cc)		1996	
• Công suất cực đại (PS/vòng/phút) / Max Power (PS/rpm)		210 (154.5 KW) / 3750	
• Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút) / Max torque (Nm/rpm)		500 / 1750 - 2000	
• Tiêu chuẩn khí thải / Emission Level		EURO 5	
• Hệ thống truyền động / Drivetrain		Hai cầu chủ động / 4x4	
• Gài cầu điện / Shift - on - fly		Có / With	
• Kiểm soát đường địa hình / Terrain Management system		Có / With	
• Khóa vi sai cầu sau / Rear e-locking Differential		Có / With	
• Hộp số / Transmission		Số tự động 10 cấp điện tử / 10 speeds AT E-Shifter	
• Trợ lực lái / Assisted Steering		Trợ lực lái điện / EPAS	
Kích thước / Dimensions			
• Dài x Rộng x Cao / Length x Width x Height (mm)		5370 x 1918 x 1884	
• Khoảng sáng gầm xe / Ground Clearance (mm)		235	
• Chiều dài cơ sở / Wheel Base (mm)		3270	
• Bán kính vòng quay tối thiểu / Min Turning Radius (mm)		6350	
• Dung tích thùng nhiên liệu / Fuel Tank Capacity (L)		80	
Hệ thống treo / Suspension System			
• Hệ thống treo trước / Front Suspension		Hệ thống treo độc lập, tay đòn kép, lò xo trụ, thanh cân bằng và ống giảm chấn / Independent springs, anti-roll bar & tubular double acting shock absorbers	
• Hệ thống treo sau / Rear Suspension		Loại nhíp với ống giảm chấn / Rigid leaf springs with double acting shock absorbers	
Hệ thống phanh / Brake system			
• Phanh trước / Front Brake		Phanh Đĩa / Disc brake	
• Phanh sau / Rear Brake		Phanh Đĩa / Disc brake	
• Cỡ lốp / Tire Size		255 / 55 R20	
• Bánh xe / Wheel		Vành hợp kim nhôm 20" / Alloy 20"	
Trang thiết bị an toàn / Safety Features			
• Túi khí phía trước / Driver & Passenger Airbags		Có / With	
• Túi khí bên / Side Airbags		Có / With	
• Túi khí rèm dọc hai bên trần xe / Curtain Airbags		Có / With	
• Túi khí đầu gối người lái / Knee Airbag		Có / With	
• Camera		Camera 360 / Camera 360	
• Cảm biến hỗ trợ đỗ xe / Parking Aid Sensor		Cảm biến trước & sau / Front & Rear sensor	
• Hệ thống Chống bó cứng phanh & Phân phối lực phanh điện tử / ABS & EBD		Có / With	
• Hệ thống Cân bằng điện tử / Electronic Stability Program (ESP)		Có / With	
• Hệ thống Hỗ trợ khởi hành ngang dốc / Hill Launch Assist		Có / With	
• Hệ thống Hỗ trợ đổ đèo / Hill Descent Assist		Có / With	
• Hệ thống Kiểm soát hành trình / Cruise Control		Tự động / Adaptive Cruise Control	
• Hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang / BLIS with Cross Traffic Alert		Có / With	
• Hệ thống Cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường / LKA and LDW		Có / With	
• Hệ thống Cảnh báo va chạm và Hỗ trợ phanh khẩn cấp khi gặp chướng ngại vật phía trước / FCW and AEB		Có / With	
• Hệ thống Chống trộm / Anti theft System		Có / With	
Trang thiết bị ngoại thất / Exterior			
• Đèn phía trước / Headlamp		LED Matrix, tự động chống chói, tự động bật đèn chiếu góc, đèn trợ sáng / Matrix LED, Auto High Beam, Auto Corner Lamp, Auxiliary Lamp	
• Đèn chạy ban ngày / Daytime Running Lamp		Có / With	
• Gạt mưa tự động / Auto Rain Wiper		Có / With	
• Đèn sương mù / Front Fog Lamp		Có / With	
• Gương chiếu hậu bên ngoài / Side Mirror		Điều chỉnh điện, gập điện / Power Adjust, Fold	
• Giá nóc và thanh thể thao		Hệ thống giá đỡ đa năng / Flexible Rack System	
Trang thiết bị bên trong xe / Interior			
• Khởi động bằng nút bấm / Power Push Start		Có / With	
• Chìa khóa thông minh / Smart Keyless Entry		Có / With	
• Điều hoà nhiệt độ / Air Conditioning		Tự động 2 vùng / Dual Electronic ATC	
• Vật liệu ghế / Seat Material		Da Vinyl & Da lộn / Leather Vinyl & Suede	
• Tay lái / Steering Wheel		Da Vinyl / Leather Vinyl	
• Ghế lái trước/ Front Driver Seat		Hàng ghế trước chỉnh điện 8 hướng / 8 way Power Driver & Passenger Seat	
• Ghế sau / Rear Seat Row		Ghế băng gập được có tựa đầu / Folding Bench with Head rests	
• Gương chiếu hậu trong / Rear View Mirror		Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày/đêm / Electrochromatic Rear View Mirror	
• Cửa kính điều khiển điện / Power Window		Có (1 chạm lên xuống tích hợp chức năng chống kẹt cho hàng ghế trước) / With (one-touch UP & DOWN on front seat and with antipinch)	
• Hệ thống âm thanh / Audio System		AM / FM, MP3, USB, Bluetooth, 6 loa (speakers)	
• Hệ thống SYNC® / SYNC® System		Điều khiển giọng nói SYNC® 4A / Voice Control SYNC® 4A	
		Màn hình TFT cảm ứng 12" / 12" Touch Screen	
• Bảng đồng hồ tốc độ / Instrument Cluster		Màn hình 12.4" / 12.4" Screen	
• Sạc không dây / Wireless Charging		Có / With	
• Điều khiển âm thanh trên tay lái / Audio Control on Steering Wheel		Có / With	



Trắng



Xám



Đen



Bạc

Lưu ý:
Để biết thêm chi tiết, vui lòng truy cập website <http://www.ford.com.vn> hoặc liên lạc với chúng tôi theo số điện thoại đường dây nóng miễn phí: 1800-588888. Chiếc xe này được nhập khẩu nguyên chiếc bởi Công ty TNHH Ford Việt Nam - Phường Từ Minh - TP.Hải Dương - Tỉnh Hải Dương.
Các thông tin chi tiết và hình ảnh trong tài liệu này chỉ mang tính chất tham khảo và có thể được sửa đổi mà không cần báo trước. Ảnh chụp và màu sắc của xe có thể khác so với thực tế. Liên hệ các Đại lý Ủy quyền của Ford để biết thêm thông tin về màu sắc, chi tiết và các phiên bản sản của xe.